

Bản án số: 322/2022/HS-PT

Ngày 17 tháng 5 năm 2022

“Huỳnh T và đồng phạm

– Giết người”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Công

Các thẩm phán:

Bà Trần Thị Thúy Hồng

Bà Nguyễn Thị Thụy Vũ

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đức – Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 17 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 46/2022/TLPT-HS ngày 25 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo Đỗ Văn L do bị cáo kháng cáo Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2021/HS-ST ngày 10/12/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

Bị cáo có kháng cáo: Đỗ Văn L, sinh ngày 12/7/2001 tại tỉnh Ninh Thuận; Nơi thường trú: Thôn Mỹ Tân 1, xã Thanh Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: Làm biển; Trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Lê Sang Em và bà Nguyễn Thị Năng; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa từng vi phạm pháp luật; Bị cáo tại ngoại điều tra, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo: Luật sư Trần Thị Bích Thủy – Văn phòng luật sư Minh Nhật thuộc Đoàn luật sư tỉnh Ninh Thuận (Có mặt).

Người bị hại: Anh Đỗ Thành D, sinh ngày 28/02/2002 – Có mặt;

Địa chỉ: Thôn Mỹ Tân 1, xã Thanh Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận;

Ngoài ra còn có bị cáo Huỳnh T, bị cáo Lê Kim T¹ và 03 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị:

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 27/8/2020, Huỳnh T, Lê Kim T¹ và Đỗ Văn L cùng nhau ở khu vực bờ kè đối diện nhà của anh Nguyễn Văn L¹. Lúc này tại nhà anh L¹ cũng tổ chức sinh nhật cùng nhóm bạn. L¹ nghe nhóm bạn nói: “*Thằng T nhỏ mà hỗn*” nên L¹ đi ra gặp T nói chuyện thì xảy ra mâu thuẫn dẫn đến xô xát nhau. Thấy nhóm của L¹ đông người hơn nên T, T¹ và L bỏ đi về. Đi được khoảng 50 mét thì L nói với cả nhóm: “*Kiểm đồ chơi lại tụi nó*”, nghe vậy, T¹ đi vào trong căn nhà đang xây lấy 03 cây xẻng giống nhau, cán gỗ tròn dài khoảng 1,2 mét, lưỡi bằng kim loại dài 25 cm, hình dạng bầu, khuyết tròn, rộng 23 cm đem ra bỏ xuống đất thì T, T¹, L mỗi người cầm một cây xẻng rồi cùng nhau đi tìm nhóm của L¹ để đánh trả thù.

Khi ra khỏi đường hẻm thì T, T¹ và L thấy Nguyễn Liên S và Đỗ Thành D đang đánh nhau trong tư thế đứng và ôm giằng co. Do trời tối nên T thấy S là bạn nên nghĩ rằng S đang bị nhóm của L¹ đánh, nên T cầm cây xẻng đi đến đứng về phía tay phải của D cách khoảng hơn 01 mét rồi đánh mạnh từ trên xuống, chệch từ phải qua trái trúng vào vùng trán phải của D, D kêu “*Á*” và ngược mặt nhìn lên thì T nhận ra người quen. Biết đánh nhầm người nên T bỏ đi và cầm xẻng đập xuống đường làm gãy cán, lưỡi xẻng văng tại hiện trường, còn cán xẻng thì T quăng xuống biển. T¹ và L thấy vậy nên cũng vứt bỏ 02 cây xẻng trên đường rồi cả ba cùng đi về. Anh D được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Thuận đến ngày 07/9/2020 thì xuất viện.

Giấy chứng nhận thương tích số 2002940-GCT/CN ngày 10/9/2020 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Thuận thể hiện Đỗ Thành D: “*Máu tụ ngoài màng cứng trán phải + vỡ lún sọ hở trán phải + vết thương đầu + động kinh + rối loạn khớp thái dương hàm phải*”.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 139/TgT ngày 06/10/2020 của Trung tâm Giám định y khoa - Pháp y tỉnh Ninh Thuận kết luận Đỗ Thành D: Vết thương ngang vùng trán phải trùng vết mổ sẹo liền tốt lõm KT:(22 x 0,2) cm (09%); Khuyết sọ trán phải; không thấy tổn thương khớp thái dương hàm phải; hiện tại không còn máu tụ nội sọ và tổn thương nhu mô não; khuyết sọ trán phải đường kính trên 02 cm, dưới 06 cm (26%). Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của Đỗ Thành D là 37%. Cơ chế hình thành vết thương: do vật tày có cạnh gây nên.

Cơ quan điều tra thu giữ vật chứng gồm 01 cây xẻng bị gãy một phần cán; không thu giữ phần cán xẻng bị gãy và 02 cây xẻng còn lại.

Bị hại yêu cầu bồi thường tổng cộng 111.720.000 đồng; Huỳnh T đã bồi thường 20.000.000 đồng, Lê Kim T¹ bồi thường 10.000.000 đồng; Đỗ Văn L nộp 2.000.000 đồng (do bà Trần Thị Bích Thủy nộp thay vào ngày 08/7/2021).

Tại Bản cáo trạng số 20/CT-VKS-P2 ngày 25/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận đã truy tố Đỗ Văn L về tội “*Giết người*” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự và còn truy tố Huỳnh T, Lê Kim T¹;

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2021/HS-ST ngày 10/12/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn L phạm tội “*Giết người*”;

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn L 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Huỳnh T và bị cáo Lê Kim T¹; về trách nhiệm dân sự; về xử lý vật chứng; về án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm; về nghĩa vụ thi hành án, trách nhiệm do chậm thi hành án và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 22/12/2021 bị cáo Đỗ Văn L có đơn kháng cáo kêu oan vì bị cáo không đồng phạm với Huỳnh T.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

Bị cáo khai nhận bị cáo cùng với Huỳnh T và Lê Kim T¹ mỗi người cầm một cây xẻng đi tìm nhóm của L¹ để đánh. Huỳnh T đi đầu, T¹ đi giữa và bị cáo là người đi sau cùng. Bị cáo chưa có đánh ai thì đã nghe T nói đánh nhằm người rồi nên cả ba người quăng bỏ xẻng rồi đi về, nên bị cáo không có tội.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Đỗ Văn L đề nghị xem xét L và T¹ chỉ tiếp nhận ý chí của T là đi đánh nhóm của L¹, chứ bị cáo không tiếp nhận ý chí của T để đánh D, bị cáo không thống nhất ý chí với T để đánh D nên theo Án lệ số 01 thì không có căn cứ cho rằng bị cáo đồng phạm với T.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh có ý kiến người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng hình sự; Đơn kháng cáo của bị cáo hợp lệ về hình thức. Về nội dung Bản án sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo Đỗ Văn L phạm tội “Giết người” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự với vai trò đồng phạm là đúng người, đúng tội và đã xử phạt bị cáo 30 tháng tù là tương xứng. Tại phiên tòa phúc thẩm không có tình tiết giảm nhẹ mới nên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Đỗ Văn L đảm bảo hình thức và thời hạn, đủ điều kiện để giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định pháp y, biên bản thu giữ vật chứng, lời khai của những người làm chứng cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ để xác định vào ngày 27/8/2020, bị cáo Đỗ Văn L rủ Huỳnh T và Lê Kim T¹ mỗi người cầm một cây xẻng quay lại đánh nhóm của L, nhưng do trời tối nên T cầm xẻng đánh nhằm người, trúng vào đầu là vùng nguy hiểm trên cơ thể người, làm vỡ lún sọ hở trán phải của anh Đỗ Thành D gây thương tích tỷ lệ 37%. Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt mà các bị cáo cầm hung khí đi tìm người để đánh, nên hành vi của các bị cáo mang tính chất côn

đồ. Bản án sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo Đỗ Văn L phạm tội “*Giết người*” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự với vai trò đồng phạm là đúng người, đúng tội.

Bị cáo Đỗ Văn L là người khởi xướng, rủ rê T và T¹ cùng quay lại đánh người, cả ba bị cáo đều thống nhất ý chí và hành động, cùng cầm hung khí để đi đánh người, cả ba bị cáo đều mong muốn xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của con người, là khách thể được pháp luật bảo vệ, bị cáo T đánh nhằm người chỉ là sai lầm về đối tượng, nên các bị cáo vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự, phải chịu trách nhiệm chung với vai trò là đồng phạm, nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo và lời bào chữa của luật sư viện dẫn Án lệ số 01 cho rằng bị cáo L không phạm tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã đe dọa xâm phạm đến tính mạng con người, làm ảnh hưởng rất xấu đến an ninh trật tự an toàn xã hội ở địa phương nên phải xử phạt nghiêm.

Bản án sơ thẩm đã cân nhắc bị cáo phạm tội với vai trò là đồng phạm, đã hoàn thành về hành vi nhưng chưa đạt về hậu quả chết người chưa xảy ra do người bị hại được cấp cứu kịp thời; đồng thời đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo gồm: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tác động gia đình bồi thường thiệt hại, người bị hại xin giảm nhẹ và đã xử phạt bị cáo 30 tháng tù đã là dưới xa mức thấp nhất của khung hình phạt quy định phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay không có tình tiết giảm nhẹ mới nên không có căn cứ để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và lời bào chữa của luật sư, giữ nguyên bản án sơ thẩm theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh là phù hợp.

[4] Do không được chấp nhận kháng cáo nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm;

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Huỳnh T và bị cáo Lê Kim T¹; về xử lý vật chứng; về án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm; về nghĩa vụ thi hành án, trách nhiệm do chậm thi hành án không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đỗ Văn L. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2021/HS-ST ngày 10/12/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Đỗ Văn L.

2. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Các điều 38, 54, 57 và 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn L phạm tội “*Giết người*”.

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn L 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo thi hành án;

3. Bị cáo Đỗ Văn L phải nộp án phí hình sự phúc thẩm 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Huỳnh T và bị cáo Lê Kim T¹; về xử lý vật chứng; về án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm; về nghĩa vụ thi hành án, trách nhiệm do chậm thi hành án không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Chánh án TANDTC;
- Viện Trưởng VKSNDTC;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- Công an tỉnh Ninh Thuận;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Cục THADS tỉnh Ninh Thuận;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Thuận
(Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Thuận
tổng đặt cho bị cáo);
- Lưu: HS, NTHN.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Công